

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 856/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 2000; Địa chỉ: 25/285 T, phường 15, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 2000; Địa chỉ: 89 C, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Vân A và ông Nguyễn Đức T tự nguyện chung sống, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 15, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 80 ngày 10/9/2020.

Do trước khi kết hôn, cả hai tìm hiểu trong thời gian ngắn nên khi bắt đầu chung sống phát sinh rất nhiều mâu thuẫn. Cả hai đã cố gắng hàn gắn nhưng không được, cả hai đã ở riêng gần 01 tháng, không còn sự quan tâm chăm sóc nhau. Nay nhận thấy tình cảm giữa vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà A và ông T cùng yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] *Về quan hệ con chung:* Hai bên xác nhận không có.

[3] *Về quan hệ tài sản chung:* Hai bên xác nhận không có.

[4] *Về các vấn đề khác:* Hai bên xác nhận không có nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Vân A và ông Nguyễn Đức T cùng thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Vân A và ông Nguyễn Đức T theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 80 ngày 10/9/2020 do Ủy ban nhân dân phường 15, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Anh và ông Tâm chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật.

- *Về quan hệ con chung:* Hai bên xác nhận không có.

- *Về quan hệ tài sản chung:* Hai bên xác nhận không có.

- *Về các vấn đề khác:* Hai bên xác nhận không có nợ chung.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng do ông T và bà A chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà ông T và bà A đã nộp theo Biên lai thu số 0071090 ngày 12/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông T và bà A đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự (Thúy).

THẨM PHÁN

Trần Hoàng Thị Thanh Mai